

## Hồi thứ mười

# Thập Tam Niên Giác Hàn Băng Mộng Sa Thượng Tâm Hung Ngô Mỹ Nhân

Hai tháng sau, Thuyền Kỳ cùng bốn nương tử và hai gã họ Lăng vượt Ngọc Môn Quan.

Mùa này vùng quan tái vẫn chưa có giọt mưa, nắng gắt và cát bụi mịt mù, làm cháy làn da mịn màng của các nàng mỹ nữ. Tiểu Lan sinh trưởng nơi đây nên đã rất quen thuộc, nàng ghé vào một hiệu buôn mua bộ y phục trắng của người Tây Vực. Khăng choàng chen kín mặt giúp họ dễ chịu hơn khi đương đầu với gió cát. Họ phải đổi cả ngựa, vì tuần mã Trugn Nguyên không cách nào chịu nổi khí hậu thảo nguyên.

Nghỉ lại cửa quan một đêm, chuẩn bị phương tiện và lương thực xong, sáng hôm sau cả bọn nhắm hướng Thiên Sơn trực chỉ. Lăng thị huynh đệ thay phiên nhau làm xà xích, chiếc xe song mã chở lều trại và nước uống.

Từ Ngọc Môn Quan vào chân rặng Thiên Sơn dài hơn ngàn dặm. Ít nhất phải đến mười hôm mới đến được. Trên đường đi, họ ghé vào những túp lều da của người Duy Ngô Nhĩ để mua thêm vật thực.

Đến trưa ngày thứ năm, họ đã vượt được nửa đoạn đường. Thuyền Kỳ thấy bóng ốc đảo xanh xanh trước mặt, liền đốc thúc mọi người phi nhanh, ghé vào nghỉ ngơi, tối đến sẽ đi tiếp.

Mấy đêm nay, họ nương theo ánh trăng đi đến sáng, ban ngày tìm chỗ ngủ để tránh nắng khốc liệt của mặt trời hoang mạc. Ốc đảo chỉ có vài mái lều nhỏ, Lăng Hồ, Lăng Báo lập tức dựng trại cho các vị phu nhân nghỉ ngơi. Ba nàng mệt mỏi lăn ra ngủ ngay, chỉ mình Tiểu Lan và Thuyền Kỳ là còn tỉnh táo.

Hai gã họ Lăng xách túi da đựng rượu uống với thịt sấy khô. Chúng ngượng ngùng mời Thuyền Kỳ. Chàng cũng uống vài chén. Tiểu Lan ngồi bên tựa vai trò chuyện.

Chàng dõi mắt nhìn thảo nguyên bát ngát và ngọn Thiên Sơn ở cuối trời xa, nhớ song thân, nóng lòng muốn chỉ đi ngay.

Thuyền Kỳ đứng lên, lặn ra phía sau dốc đảo tìm chỗ tiểu tiện. Bỗng đôi mắt sắc bén của chàng nhận ra cách vài dặm, cát bụi bay lên mù mịt và trên không trung có đoàn chim ưng đang quần thảo.

Chàng nhìn kỹ, thấy bóng trắng quen thuộc của Bạch Ưng, cất tiếng gọi Tiểu Lan. Nàng hốt hoảng chạy đến Thuyền Kỳ chỉ lên rồi nói:

- Lan muội nhìn xem có phải Bạch Ưng hay không?

Nàng rút còi tre thổi mạnh, luồng âm thanh cao vút mây. Bạch Ưng dường như nghe thấy, quác lên mấy tiếng. Tiểu Lan thắc mắc bảo:

- Tướng công! Phụ thân đang gặp cường địch.

Hai người phu thân trở lại lều, lấy kiếm. Tiểu Lan mở bọc hành lý rút hai trái Thần Oanh vào lưng. Thuyền Kỳ gọi ba nàng kia dậy:

- Sa Mạc Hoả Vương đang gặp nguy, ta và Tiểu Lan đi tiếp cứu, các nàng ở lại đây.

Dứt lời, chàng nắm tay Tiểu Lan lướt như bay về phía đông. Công lực chàng giờ đây thâm hậu, dồi dào, liên miên bất tuyệt như sóng Trường Giang, dù kéo theo một người vẫn thấy nhẹ nhàng.

Vượt qua đồi cát cuối cùng, chàng đảo mắt xem cục diện. Lão nhân áo đỏ và ba chục thuộc hạ Khôi Y đang tử đấu với số địch nhân đông gấp bội.

Đối thủ của Hoả Vương là hai lão bạch y sử dụng loan đao. Thanh trường kiếm của Hoả Vương bị song đao áp đảo, sắp sửa bại vong.

Thuyền Kỳ phi nhân đến chụp màn kiếm quang đỏ rực xuống hai đầu lão bạch y. Long kiếm không sắc bén nhưng cứng rắn vô song, lập tức gãy hai thanh loan đao, chém nát người đối thủ của Hoả Vương. Hai lão rú lên thảm thiết rồi về Quỷ Môn Quan.

Tiểu Lan đứng trên đồi cát thét lớn:

- Đệ tử Hoả môn rút lui!

Ba mươi tên thuộc hạ nhất tề tung mình rời trận địa, phe đối phương đắc ý rượt theo.

Trái Thần Oanh từ tay Tiểu Lan lao vút đến, rơi vào giữa đội mình. Một tiếng nổ khủng khiếp phát ra. Cát bụi bay mù mịt. Không còn một tên sống sót. Mặt đất bị đào thành hố sâu.

Đám đệ tử Hoả Vương mừng rỡ, lồm cồm đứng dậy reo hò:

- Hoan hô tiểu thư!

Nàng chạy đến sà vào lòng thân phụ. Ông vuốt tóc nàng máng yêu:

- Con nha đầu này bỏ nhà đi gần năm nay khiến ta lo lắng đến chết đi được. Sao hôm nay lại có mặt đúng lúc vậy!

Lão chợt nhớ chưa kịp cảm tạ chàng kiếm sĩ đã cứu mình. Ông quay sang định vòng tay. Nhưng Thuyên Kỳ đã sụp xuống thi lễ:

- Tiểu tể là Thẩm Thuyên Kỳ xin bái kiến nhạc phụ đại nhân.

Hoả Vương sững sốt, ngấm nghĩa dung mạo của chàng. Ông ngạc nhiên khi thấy chàng chẳng hề anh tuấn, so với các vương tử Mãn, Mông từng đến cầu hôn Tiểu Lan thì kém xa.

Tiểu Lan thấy phụ thân im lặng, nàng giận dỗi nói:

- Cha! Sao cha cứ để Kỳ ca quỳ mãi như vậy.

Ông giạt mình cười ha hả, bước tới đỡ chàng dậy:

- Lão phu quá mừng vì có rể quý nên thất lễ. Mong hiền tể lượng thứ.

Thuyên Kỳ mỉm cười hỏi:

- Nhạc phụ đi đâu mà lại ngang qua đây, và bọn địch nhân là bọn nào?

Cả bọn tiến về phía ốc đảo. Vừa đi vừa nói chuyện. Hoả Vương nghiêm mặt đáp:

- Mẫu thân Tiểu Lan bị bệnh tê thấp, chân trái tê nhức không đi được. Năm ngoái Cửu tử của ta là Ngôã Khắc đến thăm, có nói chủ nhân của lão là Thánh Nữ Ma Giáo, giỏi nghề châm cứu. Vì vậy, ta mới đích thân lên Thiên Sơn thỉnh Thánh Nữ đến Sa Thành chữa trị cho nhạc mẫu ngươi.

Tiểu Lan cười bảo:

- Thánh Nữ chính là thân giao của phụ thân đấy!

Hoả Vương vui mừng ôm vai Thuyên Kỳ cười sảng sặc:

- Thật là xảo hợp!

Ba nữ nhân đang đứng dưới gốc cọ ngóng trông, thấy Thuyên Kỳ và Tiểu Lan đi với một lão nhân quắc thước, mặc hồng bào và râu tóc đỏ hung, biết ngay Hoả Vương, vội chạy về lều sửa sang y phục.

Lộ lão bước đến cửa lều, ngạc nhiên thấy ba nữ lang xinh đẹp vén áo sụp xuống lạy:

- Chúng tiểu nữ khấu khiến lão gia.

Tiểu Lan then thùng giới thiệu:

- Phụ thân! Đây là các chị em chung thuyền với hài nhi.

Hoả Vương bật cười khanh khách:

- Bất tất đa lễ hãy đứng lên cho ta xem mặt. Kỳ nhi quả lắm thủ đoạn, mê hoặc được bốn nàng tiên.

Ba nàng e thẹn đứng nép một bên. Hoả Vương thấy họ tuy lớn tuổi hơn Tiểu Lan nhưng nhan sắc cực kỳ diễm lệ. Ông hết lòng khâm phục chàng rể của mình, vỗ vai bảo:

- Hiền tế liệu có thu xếp nổi gia sự hay không mà đa mang như vậy?

Tiểu Lan phụng phịu đáp thay:

- Phụ thân yên tâm, chị em con thương yêu nhau như ruột thịt, làm gì có chuyện rắc rối để Kỳ ca phải thu xếp?

Lộ lão gia chỉ có mình nàng là gái nên cưng chiều như ngọc quý, thấy nàng có nét giận nên vội cười xoa:

- Phải! Phải! Phụ thân quả hồ đồ!

Lăng Hồ, Lăng Báo đến lạy chào rồi gãi đầu thưa:

- Bẩm lão gia, cơm nước đã dọn xong, mời lão gia và chư vị vào dùng bữa.

Chiếc lều này rất lớn, tám người ngồi quây quần bên chiếc tiệc. Hoả Vương thấy chỉ toàn lương khô, nhãn mặt bảo:

- Thế này thì nuốt sao nổi, trên đường đi ta có sẵn được hai con nai, còn cột trên lưng ngựa.

Lão cát giọng gọi thủ hạ:

- Tề sư!

Một đại hán thấp đậm, mắt sâu da sạm đen chạy vào. Hoả Vương bảo:

- Người hãy làm thịt nai, trở tài cho hiền tế của ta và các phu nhân đây thưởng thức các món ăn của vùng thảo nguyên xem nào.

Gã mỉm cười đáp:

- Lão gia yên tâm, đệ tử đang nướng chúng, chỉ một khắc nữa là được ăn.

Tiếng Bạch Ưng cao vút trên không, Tiểu Lan chạy ra gọi réo. Thần điêu sa xuống đậu nên tay nàng. Nhưng nghe mùi thịt nai, nó đập cánh bay về phía bọn đệ tử Hoả môn.

Trong lúc chờ món ăn nai nướng, Thuyên Kỳ rót rượu mời nhạc phụ nhân nhi rồi hỏi:

- Nhạc phụ chưa cho tiểu tế biết lai lịch bọn Bạch Y lúc nãy?

Hoả Vương gật đầu đáp:

- Cách nay gần năm, vùng phía đông Tây Vực xuất hiện một cao thủ, y tự xưng là Sa Thượng Thần Ưng, thủ hạ đông đến ngàn kỳ sĩ, lại có bầy chim ưng trăm con rất lợi hại. Không những thế, y còn mua lại mấy chục mục trường ở phía trong đông. Nhưng đồng cỏ phía đông không tốt bằng vùng đất phía Tây của ta, nhờ có sông Giao Hà. Vì vậy, y đã nhờ người đến hỏi mua. Nhưng đây là sản nghiệp bao đời của họ Lộ, quan hệ đến áo cơm của mấy vạn người, ta bán sao được. Có lẽ vì thế mà y cho người phục kích giết ta.

Thuyên Kỳ trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Tiểu tể chỉ sợ sự việc không đơn giản như vậy. Vì dù cho có nhạc phụ thì Sa Thượng Thần Ưng cũng không thể mua được đồng cỏ, nếu họ Lộ cương quyết không bán. Y phải nắm chắc được rằng sau khi lão gia mất đi, người thừa kế sẽ đồng ý bán.

Hoả Vương giật mình lảo bảo:

- Đúng vậy! Hiền tể suy luận rất đúng.

Chàng nghiêm giọng hỏi tiếp:

- Giả như nhạc phụ có mệnh hệ gì thì ai là người có quyền bán đất?

Lộ lão thần thờ đáp:

- Theo tục lệ của người Tây Vực, nếu ta chết đi, mà trước đó không công bố trước toàn bộ tộc danh tánh người thừa kế thì bào đệ ta đương nhiên có quyền thừa hưởng gia sản. Vì ta buồn phiền về cái chết của trưởng tử là Lộ Đông và việc Tiểu Lan lén bỏ nhà vào Trung Thổ, nên không nghĩ gì đến việc thừa kế. Thực ra, lòng ta đã quyết dành hết cho Tiểu Lan. Vì Lộ Sa và Lộ Thạch tính tình nóng nảy hiếu sát không thể làm chủ thảo nguyên được.

Tiểu Lan sung sướng trước tấm lòng yêu thương của thân phụ, nũng nịu nói:

- Phụ thân quên không nhắc đến Tiểu Lan. Lan nhi là phận gái, xuất giá tòng phu sao có thể nhận trọng trách được.

Lộ lão mỉm cười:

- Lộ Lân mới lên mười, chưa biết sau này tính cách thế nào mà giao cho hẳn? Nếu lúc trưởng thành, thấy Lân nhi đủ tài trí thì ngại giao lại cho hẳn có sao đâu?

Bồng lão sa sầm nét mặt bảo:

- Hèn gì mà năm ngoái, khi sứ giả Sa Thượng Thần Ưng đến đàm mua đất thì bào đệ ta là Lộ Xuân đốc thúc ta đồng ý. Hơn nữa, tại sao chúng biết ta sẽ đi ngang qua đường này mà phục kích?

Tề sư đem hai đùi nai nướng vàng ươm, thơm phức lên đến. Gã dùng tiểu dao cắt cho mỗi người một miếng rồi lùi ra vui với anh em. Chàng bảo gã:

- Trong xe song mã có hơn trăm cân rượu ngon, cứ tùy tiện lấy cho anh em uống, coi như là quà diễm kiến của ta.

Gã mừng rỡ đi theo Lãng Hồ, Lãng Báo ra lấy rượu, rủ luôn hai gã tiểu quỷ nhập bọn với mình. Huynh đệ họ Lãng trước mặt chủ nhân và các phu nhân, ăn uống không thoả mái nên phấn khởi nhận lời.

\*

\* \*

Chờ vãng dương lặn hẳn sau rặng Thiên Sơn, đoàn người ngựa lên đường. Bốn nữ lang mệt mỏi chui cả vào xe ngựa ngủ vùi.

Sau sáu đêm bôn hành, bọn Thuyên Kỳ đến nơi. Còn cách xa mấy chục trượng, chàng cao hứng rú lên vang dội. Bầy sói nhận ra cố nhân, tru từng hồi dài mừng rỡ.

Thánh Nữ Lý Nhược Hồng cùng lão Ngoã Khắc chạy ra cửa đón. Thuyên Kỳ tung mình về phía mẫu thân, ôm chặt lấy bà. Thánh Nữ thấp hơn con cả cái đầu. Gục vào ngực chàng nức nở.

Nhưng thấy đoàn người ngựa đi đến, bà lau nước mắt hỏi chàng:

- Kỳ nhi! Khách của ta là ai mà đông đảo vậy?

Chàng cười đáp:

- Lão nhân áo đỏ là Sa Mạc Hoả Vương, tỳ phu của lão bộc của Ngoã Khắc, và cũng là nhạc phụ đại nhân của Kỳ nhi.

Hoả Vương xuống ngựa bước vào vòng tay nói:

- Lão phu là Lộ Chinh, xin bái kiến phu nhân.

Bốn nàng dâu ngượng ngùng quỳ xuống:

- Chúng tước nữ khấu kiến A Nương.

Thánh Nữ thấy bốn nàng dâu đều xinh đẹp phi phàm, mừng rỡ bước đến đỡ dậy:

- ái chà! Các con thật là xinh đẹp. Kỳ nhi quả không phụ lòng ta!

Thuyên Kỳ nóng nảy hỏi:

- Xin mẫu thân cho hài nhi biết thân phụ thế nào rồi?

Bà thở dài, nói:

- Phụ thân ngươi đã được hồi sinh, nhưng vì nằm trong băng quá lâu, khí âm hàn chứa đầy kinh mạch, nguyên dương yếu kém nên mê man bất tỉnh, không sao hồi phục được.

Thuyên Kỳ thở phào:

- Không sao, Kỳ nhi tin rằng có thể giúp phụ thân hồi tỉnh.

Lão bộc Ngoã Khắc hỏi han Hoả Vương xong, cao giọng nhắc nhở:

- Phu nhân và công cử không mời khách vào nhà sao?

Thánh Nữ giật mình gương cười:

- Xin mời lão huynh.

Lăng Hồ thấy nhà chật chội, nhỏ bé nên đã dựng sǎn lều dưới hàng đào trong vườn, toán đệ tử Hoả Vương cũng vậy.

Tối hôm đó, Thuyên Kỳ điều tức xong, truyền luồng chân khí dương cương vào cơ thể Côn Luân Thần Kiếm. Thánh Nữ đứng lên cầm sǎn kim vàng cắm vào các huyết đạo đã được khai thông, giữ khí nguyên dương lại.

Hai canh giờ trôi qua, y phục Thuyên Kỳ ướt đẫm mồ hôi, nhưng toàn bộ kinh mạch đông cứng của Thần Kiếm đã mềm trở lại, chân khí lưu chuyển điều hoà. Đôi mí mắt động đậy rồi mở ra, sau mười ba năm khép kín. ánh nến làm ông chói mắt, mãi một lúc sau mới nhìn rõ những người đứng chung quanh. Gương mặt thân yêu của Thánh Nữ Lý Nhược Hồng làm tim ông đập mạnh, lắp bắp gọi:

- Nhược Hồng!

Tiếng nói không rõ ràng vì xương quai hàm cứng đờ, chưa quen với cử động. Thánh Nữ sụp xuống bên giường, gục đầu vào lòng phu quân khóc nức nở. Thiên Tân vụng về đưa tay vuốt tóc ái thiê. Bỗng ông nhận ra có người ngồi sau đờ lưng mình, liền hỏi Thánh Nữ.

- Ai đang ở sau lưng ta vậy?

Nhược Hồng gạt nước mắt cười, đáp:

- Chính là Kỳ nhi đấy tướng công!

Chàng thấy thân phụ đã có thể ngồi được, bèn xuống giường quỳ lạy:

- Hài nhi mừng phụ thân thoát nạn.

Thiên Tân ngẩn chàng xa lạ, ngờ ngạc hỏi:

- Kỳ nhi mới lên năm, sao ngươi dám mạo xưng?

Thánh Nữ dịu dàng giải thích:

- Tướng công mê man mười ba năm nay, Kỳ nhi đã trưởng thành nên chàng không nhận ra là phải.

Thần Kiếm hiểu ra, mừng rỡ đưa tay vẫy:

- Kỳ nhi mau lại đây cho ta xem.

Lúc này, mọi người đã lạng lẽ bước ra ngoài để phu thê, phụ tử hàn huyên.

Ba khắc sau, Thần Kiếm được vợ con đưa ra. Trong bộ lam bào, trông ông còn anh tuấn hơn cả Thuyên Kỳ, tuy sắc da xanh mét.

Thiên Tân vòng tay chào Hoả Vương:

- Xin lão huynh lượng thứ, tiểu đệ vừa từ âm cảnh trở về nên thất lễ với Thân gia.

Lộ lão đứng lên cười sang sảng nói:

- Thật là chuyện cổ kim hãn hữu, Thảm lão đệ nằm trong băng mười ba năm mới hồi sinh, lão phu hết lòng khâm phục tuyệt học Ma Giáo của Thánh Nữ.

Bốn nàng dâu e thẹn bái kiến:

- Chúng tước nữ mừng lão gia an khang kiện.

Thiên Tân hoan hỉ bảo:

- Ta đã nghe Nhược Hồng nói qua, họ Thảm có bốn nàng dâu tuyệt sắc tài thì quả là phúc đức sâu dày.

Dù trời đã khuya nhưng cả nhà cũng cố uống mấy chén rượu mừng.

\*

\* \*

Trong bảy ngày liên tiếp, Thuyên Kỳ đều truyền công lực cho thân phụ. Cuối cùng, Thiên Tân hoàn toàn khôi phục lại bản lãnh ngày nào.

Thuyên Kỳ nhân lúc rảnh rỗi học thuật kim chân Quá Huyệt của Thánh Nữ. Chàng cũng chép lại y độc kinh để mẫu thân nghiên cứu.

Sáng ngày bốn tháng tám, phu thê Thuyên Kỳ theo Hoả Vương về Sa Thành để chữa trị cho nhạc mẫu. Trước lúc lên đường, từ xa vọng lại tiếng rít của Hoả Nhãn Lang Hồ. Con vật phóng như bay, nhảy vào lòng Thuyên Kỳ

vẫy đuôi mừng rỡ, xa xa một con Tiểu Hồ khác đang lẻo đẹo dẫn một đàn bốn con cáo nhỏ chạy đến. Chúng sợ hãi đứng nhìn đoàn người ngựa, rít lên như muốn gọi Lang Hồ trở lại.

Nhưng Lang Hồ thản nhiên quán lấy cổ chủ nhân, lim dim đôi mắt ngọc.

Bốn vị phu nhân thích thú đòi Thuyên Kỳ bắt bốn cáo nhỏ cho họ. Chàng lắc đầu cười bảo:

- Không được đâu, chúng còn quá nhỏ không thể xa cáo mẹ được. Sang năm ta sẽ tặng mỗi nàng một con.

Đoàn người ngựa đang trình, càng xa Thiên Sơn càng nghe nóng nực. Lâu lâu cũng có cơn mưa nhẹ tưới mát cho hoang mạc khô cằn. Lại tiếp tục cảnh ngày nghỉ đêm đi, để làn da nữ nhân không bỏng rát và đen đúa.

Đoạn cuối lộ trình có trăng non lơ lửng soi. Đêm thảo nguyên lạnh lùng cô tịch, nhưng cũng đẹp đến kỳ lạ.

Sáng mười bốn, Lộ gia trang hiện ra trước mắt, ngoài nhà chính còn có hàng trăm tiểu xà dành cho bộ tộc và môn đồ. Hoả Vương là cự phú miền Tây Vực, cũng là môn chủ Hoả Môn. Thuộc hạ của ông làm việc trong những mục trường mênh mông và mấy trăm lò rèn rải rác trên đất sa mạc.

ở đây, lạc đà và ngựa là phương tiện đi lại chính yếu, còn là người bạn thân thiết của dân Tây Vực. Có một luật lệ bất thành văn nhưng lưu truyền từ ngàn năm nay, kẻ nào phạm tội trộm ngựa, lạc đà sẽ bị xử tội chết.

Hai loài vật trên quan trọng như vậy, thì những cái móng dưới chân, bộ yên cương trên lưng, chiếc xe chúng kéo theo... Cũng quan trọng không kém. Môn đồ Hoả Môn là người cung cấp những vật ấy.

Đám gia nhân, cũng là đệ tử mừng rỡ ùa ra chào đón.

- Lão gia và tiểu thư hồi trang!

Lộ phu nhân nghe nói ái nữ trở về, vui mừng bắt hai nữ tỳ dìu ra đại sảnh. Hoả Vương gia nắm Thuyên Kỳ dắt vào, bốn nữ lang nói bước.

Tiểu Lan thấy mẫu thân ngồi chờ sẵn, chạy đến ôm chân bà, Lộ phu nhân vuốt tóc con trách móc:

- Con gái lớn không lo lấy chồng cho phụ mẫu yên lòng lại trốn nhà đi xa, Lan Nhi thật bất hiếu!

Lộ lão cười ha hả, nói:

- Bà trách oan Lan Nhi rồi đấy. Chẳng qua nó chê hoang mạc không có bậc anh hùng, nên đã vào Trung Thổ chọn cho vợ chồng ta một quý tế.

Thuyên Kỳ vén áo thi lễ:

- Tiểu tế Thảm Thuyền Kỳ khấu kiến nhạc mẫu.

Lộ phu nhân thấy chàng chẳng có gì xuất sắc, trong lòng không được vui, cho rằng chàng không xứng với ái nữ của bà. Nhưng lại thấy ba nữ lang thiên hương quốc sắc quỳ theo:

- Chúng diệt nữ bá kiến bá mẫu.

Tiểu Lan kê tai bà nói nhỏ, lúc này Lộ phu nhân mới biết chàng rể của mình thủ đoạn cao cường, vội bảo:

- Hiền tế và tam diệt nữ đứng lên đi!

Tối đến, sau buổi tiệc tẩy trần, Hoả Vương bảo bào đệ Lộ Xuân:

- Nhị đệ vào thư phòng, ta có chuyện muốn hỏi.

Lão biến sắc, nhưng cố trấn tĩnh đi theo đại ca. Hoả Vương tươi cười hỏi hạn gia sự. lát sau, Thuyền Kỳ bước vào, chào hai bậc trưởng bối. Rồi ngồi đối diện với Lộ Xuân. Lão đưa mắt nhìn chàng, định đả bôi mấy lời. Ngờ đâu đôi Ma nhãn đã nhiếp hồn lão. Chàng trầm giọng hỏi:

- Nhị thúc vẫn thường liên lạc với Sa Thượng Thần Ưng chứ?

Lộ Xuân gật đầu.

- Có phải chính nhị thúc đã báo cho Thần Ưng biết lộ trình của Hoả Vương?

- Chính ta.

- Sa Thượng Thần Ưng hứa hẹn với nhị thúc những gì?

- Lão bảo đại ca bị sát hại, ta sẽ trở thành môn chủ Hoả Môn uy quyền một cõi. Nếu bán đồng cỏ cho lão, thì ngoài số ngân lượng trong văn tự để chia cho gia tộc, ta còn được riêng một vạn lượng vàng.

Không phải chỉ mình Hoả Vương mà các bậc cao niên trong tông tộc núp ở bên ngoài đều phân nộ. Thuyền Kỳ ra dấu trấn an rồi hỏi tiếp:

- Nếu cuộc phục kích thất bại thì kế hoạch tới của Thần Ưng là gì?

- Không rõ, lão không tiết lộ!

Chàng quay sang bảo Hoả Vương và mọi người:

- Nếu chúng ta khép tội nhị thúc sẽ đánh động đối phương. Theo thiên kiến của tiểu tế, chúng ta cứ giả như không biết vai trò nội gián của nhị thúc, từ đó khai thác tin tức địch nhân.

Hoả Vương tán thành, bảo những người có mặt giải tán và tuyệt không để lộ chuyện hôm nay.

Nhưng thực ra có cho vàng họ cũng chẳng dám nói, Ma Nhân của Thuyền Kỳ đã làm họ khiếp vía vì người Tây Vực nặng lòng mê tín, coi chàng không phải phàn nhân.

Thuyền Kỳ thu Ma Pháp, Lộ Xuân hồi tỉnh, không nhớ gì về cuộc phỏng vấn, tiếp tục đàm đạo.

Sáng hôm sau, chàng tiến hành chữa trị bệnh thấp khớp cho nhạc mẫu, bàn tay nóng rực của chàng đẩy khí âm hàn ra khỏi chân trái khiến Lộ phu nhân nghe khoan khoái, sinh lòng thương mến chàng rể đa tài. Những mũi kim vàng kích thích huyết mạch luân chuyển mạnh mẽ, khôi phục vùng gân cốt tê cứng.

Sau ba ngày điều trị, bệnh phong hết hẳn, Lộ phu nhân khen ngợi hiền tế.

Ba thúc giục Hoả Vương chọn ngày lành tháng tốt để tổ chức lễ cưới. Hoả Vương bối rối:

- Ngoài Tiểu Lan, banàng kia cũng chưa có ngày đại hỷ, chúng ta phải bàn bạc với trưởng bối của họ chứ đâu thể một mình tự quyết.

Bà không nói nữa nhưng định bụng sẽ hỏi thẳng Thuyền Kỳ.

Đêm mười tám, trăng quan ngoại vẫn còn đẹp, Hoả Vương sai bày tiệc trước sân để cùng rể quý thưởng nguyệt. Người Tây Vực không có lệ treo đèn lồng mừng rằm tháng tám vì hoang mạc làm gì có tre trúc để vót nan lồng?

Lộ phu nhân và bốn nữ lang cũng có mặt bên bàn rượu, nhưng họ chỉ ăn bánh mứt, uống trà. Sau mấy ngày kề cận, phu nhân yêu mến bọn Thu Trinh chẳng kém Tiểu Lan.

Tiểu Hồ đuổi theo những con chuột trong trang, còn anh em họ Lãng xuống nhà sau bù khú với bọn tề sư. Lộ Sa và Lộ Thạch, bào huynh của Tiểu Lan đang thanh sát các mục trường nên không có nhà. Tiểu Lan lúc nào cũng bám chặt lấy tỉ phu không rời. Đêm nay, nó ngồi trong lòng chàng lắng nghe câu chuyện.

Lộ phu nhân háng giọng, hỏi chàng rể:

- Hiền tế định bao giờ sẽ thưa với huyền đường để tổ chức lễ cưới cho bốn nữ nhân này?

- Chàng cung kính đáp:

- Sau khi diệt trừ Sa Thượng Ưng, đem lại thanh bình cho Tây Vực, tiểu tế sẽ rước song thân vào Trung Nguyên. Bách Lan không còn thân thích, Thu Trinh và Vân Phụng đều là người Thiểm Tây. Có lẽ hôn lễ sẽ tổ chức tại Tây An. Ngày tháng xin tùy nhạc phụ, nhạc mẫu định đoạt.

Lộ phu nhân hài lòng cười bảo:

- Ta là người đất Tứ Xuyên, ba chục năm chưa trở lại cố hương. Nhân dịp vào dự hôn lễ của các con về quê cúng tế tổ tiên, sau đó đến Hồ Bắc cải táng cho Lộ Đồng.

Mọi người vui vẻ trò chuyện, Thuyên Kỳ đưa đưa mắt nhìn vầng trăng cuối trời đông, bỗng nhậ ra bốn con chim ưng đang bay về phía này, dưới chân dường như lơ lửng một vật tròn lớn bằng quả dưa. Chàng chỉ cho cả bàn cùng xe. Chẳng ai hiểu chuyện gì.

Khi bầy chim bay ngang Lộ gia trang, bỗng quác lên buông trái cầu xuống. Thuyên Kỳ kinh hãi nhắm hướng rơi, tung mình lên mái sảnh đón lấy. Hai đạo chưởng kinh âm nhu hướng vật lạ, khiến nó rơi chặmlại và lọt vào tay chàng, xoay tít như chong chóng. Chàng không dám thu hồi kinh lực, cố giữ có trong trạng thái ấy, phi thân xuống đất, chạy ra cửa trang, nhắm khoảng đất trống trước mặt, vận toàn lực hất mạnh, quả cầu bay ra hơn mười trượng, rơi xuống đất nổ tung, uy lực chẳng kèm Thần Oanh.

Hoả Vương và mọi người chấn động tâm thần, chẳng nói nên lời. Lộ phu nhân run rẩy bảo:

- Hiền tế quả là thần giáng thế, nếu không chúng ta đã tan xác rồi.

Sáng hôm sau, Thuyên Kỳ và Hoả Vương ra chỗ trái cầu nổ. Chàng nhận ra vài chú chuột nằm chết cứng, vùi can:

- Nhạc phụng đến gần khu vực này, trái cầu đem qua không chỉ có hảo dược mà còn mang theo chất độc.

Chàng vận thần công bảo vệ toàn thân rồi bước đến nắm đuôi một con chuột chết. Về lại gia trang, chàng dùng tiểu kiếm mổ bụng chuột, thấy mật chuột đứt ra từng khúc.

Thuyên Kỳ thở dài nói:

- Bọn Sa Thượng Thần Ưng tâm địa đen tối, dùng cả đến đoạn trường phẫn để đối phó với chúng ta.

Hoả Vương lại bị vấn đề khác dày vò:

- Bí quyết chế trụ Khai Sơn Thần Oanh chỉ mình ta và Lộ Xuân nắm giữ. Chẳng lẽ hắn đã tiết lộ cho Sa Thượng Thần Ưng.

Chàng thở dài đáp:

- Có lẽ đúng như vậy. Nhưng xin nhạc phụ bình tâm tìm phương khác phục.

Hai người bàn bạc một lát, Hoả Vương cho mời Lộ Xuân đến thư phòng. Thuyên Kỳ dùng Ma Nhân Di hôn đại pháp hỏi lão:

- Căn cứ của Sa Thượng Thần Ứng ở đâu?
- Cách đây hơn trăm dặm về phía đông có một ốc đảo lớn, ta đã gặp lão hai lần ở đấy.
- Tổng số nhân mã khoảng bao nhiêu người.
- Gần năm trăm kỵ mã.

Chàng hỏi thêm tất cả những điều cần biết rồi cho lão trở về.

Ngay sau đó, Thuyên Kỳ và Hoả Vương thống lĩnh ba trăm cao thủ hạng nhất của Hoả Môn tiến về phía đông, Huynh đệ họ Lăng cũng có mặt trong đoàn quân.

Cuối canh hai, đoàn nhân mã dừng chân cách ốc đảo hơn dặm, xuống ngựa âm thầm tiến lên.

Trên ốc đảo, lều trại san sát, đều được sáng rực. Có lẽ bọn chúng không ngờ đối phương biết được nơi đóng quân, nên việc tuần phòng rất lơ lỏng. Chỉ có mấy tên gác ngán, gác dài qua lại.

Hoả Vương chia cho chàng ba trái Thần Oanh rồi chạy ra sau ốc đảo.

Thuyên Kỳ căng mắt quan sát, xác định đây đúng là bọn bạch y đồng đảng với toán cao thủ đã phục kích Hoả Vương. Chàng biết uy lực của Thần Oanh nên ngần ngại không muốn gây sát nghiệp.

Nhưng Hoả Vương đã không nhân hậu như chàng, một trái Thần oanh rơi vào khu trung tâm nổ vang trời, phá vỡ vẻ tĩnh mịch của màn đêm hoang mạc. Thuyên Kỳ thở dài, nhắm vào chỗ đông người tung hoả khí.

Sáu trái Thần Oanh đã tàn sát gần hết đám bạch y, số còn lại kinh hoàng đào tẩu nhưng không thoát được lưỡi dao của ba trăm đệ tử Hoả Môn.

Tàn cuộc, Hoả Vương nhìn nét mặt bất nhẫn của Thuyên Kỳ, gằn giọng nói:

- Hiền tể sinh trưởng ở Tây Vực chắc cũng biết luật sinh tồn của các loài, ta không giết người thì người giết ta. Lão phu chẳng phải là kẻ hiếu sát, nhưng thử hỏi nếu đêm qua hiền tể không khống chế được trái cầu ấy, bao nhiêu người sẽ mạng vong?

Thuyên Kỳ gượng cười đáp:

- Nhạc phụ dạy chí phía. Tiểu tể xin nhận lỗi.

Lộ lão cười xoà, vỗ vai chàng bảo:

- Giữ được cái tâm nhân hậu là điều rất tốt, nhưng phải tùy hoàn cảnh, chúng ta về thôi.

Đoàn quân về đến Lộ gia trang thì trời gần sáng. Những người đàn bà trong trang đã thức trắng đêm chờ đợi họ. May sao, không một ai nằm lại chiến trường.

Họ ngủ vùi đến trưa hôm sau, cuộc họp bộ tộc khai mạc, Hoả Vương long trọng tuyên cáo Tiểu Lan là người thừa kế, chấp chương quyền điều hành cơ ngơi dòng họ Lộ, người tiếp theo chính là cậu bé Lộ Tiểu Lân.

Lộ Xuân đứng lên phản đối vì không có lệ cử đến hai người. Nhưng lạ thay, toàn bộ tộc nhìn lão với vẻ kính bĩ, đồng thanh tán thưởng ý kiến của Hoả Vương.

Lộ Xuân cố vớt vát:

- Nếu giao thảo nguyên cho Tiểu Lan, khác nào bán đứt tâm huyết bao đời nay của họ Lộ cho Thuyên Kỳ.

Một lão nhân tuổi quá bát tuần, đứng dậy chỉ mặt lão nói:

- Thuyên Kỳ dù là người ngoài cũng không tán tặng lương tâm đến nỗi toa rập với kẻ thù, mưu sát bào huynh và tiêu diệt cả bộ tộc như ngươi. Nếu đêm kia Kỳ nhi không đón được quả cầu thì họ Lộ còn được mấy người?

Lộ Xuân xanh mặt, chẳng hiểu sao mọi người lại biết âm mưu của lão.

Thuyên Kỳ đứng lên lạnh lùng nói:

- Kính cáo bộ tộc, Thuyên Kỳ xin hứa đến ngày Lân đệ tròn mười tám tuổi sẽ giao lại quyền thừa kế thảo nguyên.

Tiểu Lân đang ngồi cạnh chàng, đứng bật dậy áp ứng nói:

- Gia phụ vẫn thường dạy họ Lộ chúng ta chỉ có vài trăm người, trong khi việc kinh doanh lại quan hệ cơ m áo cả mấy vạn người Tây Vực. Lân nhi tự biết mình không cáng đáng nổi, xin Lan tử và tử phụ mãi mãi là người điều hành.

Thuyên Kỳ cảm động:

- Tử phụ ở ngay chân rặng Thiên Sơn, Lân đệ có gì khó khăn chúng ta sẽ hỗ trợ, việc gì phải lo lắng?

Toàn bộ tộc vỗ tay hoan hô vang dội. Hoả Vương trợn mắt bảo Lộ Xuân:

- Nhi đệ! Ngươi can tâm vì vạn lượng vàng phản bội lại bộ tộc, tội đáng muôn chết! Nhưng nghĩ tình ruột thịt, ta chỉ đuổi ngươi ra khỏi đất này. Ngươi đi đi!

Lộ Xuân thiếu não trở về nhà thu xếp hành lý rời Lộ gia trang. Trong lúc tâm thần bất định, lão không thể ngờ cso ba kỳ mã bám theo. Đến ốc đảo

phía đông, nhìn cảnh hoang tàn với đàn chim kên đang rĩa rói mấy trăm xác chết. Lão lắc đầu đi tiếp.

Thuyên Kỳ nóng lòng muốn đưa song thân trở lại Trung Nguyên nên mới bày ra kế này, cố tìm cho được sào huyệt Sa Thượng Thân Ưng, tiêu diệt mầm họa của thảo Nguyên.

Sau năm ngày đêm Lộ Xuân đi vào một sơn cốc nằm giữa hai ngọn núi đá. Thuyên Kỳ và anh em họ Lãng bỏ ngựa từ xa, trèo lên thạch sơn mé hữu quan sát địa hình.

Sơn cốc này thực ra là một ốc đảo kỳ lạ, cây cối tốt tươi, hàng trăm lều trại san sát. Chính giữa là một giếng nước đường kính gần trượng, cách giếng không xa, là chiếc lều da lớn. Có lẽ Sa Thượng Thân Ưng toạ trấn nơi đây?

Lộ Xuân xuống ngựa đi vào lều và không trở ra. Thuyên Kỳ ước lượng nhân số đối phương chẳng dưới sáu trăm. Chàng đã chứng kiến cảnh chết của mấy trăm người, hôm tấn công ốc đảo nên rùng mình chẳng muốn sử dụng Thần Oanh. Chàng suy nghĩ rất lâu mới tung một trái nỏ cửa cốc. Tiếng nổ vang trời không giết chết một ai, nhưng làm bọn hạ Thân Ưng kinh hãi, chui ra khỏi lều ứng chiến.

Thuyên Kỳ vận công nói:

- Tại hạ mang trong người hai trái Thần lôi, đủ sức phá tan sơn cốc. Nhưng vì không muốn thấy cảnh thịt xương rơi vãi, xin mời Sa Thượng Thân Ưng ra thương lượng.

Từng tiếng của chàng lộng lộng trên đầu sơn cốc như âm thanh của Thần linh. Từ lều lớn, Lộ Xuân và một đại hán râu quăn vàng hoe, trán cột khăn đỏ, dáng vóc uy vũ bước ra.

Thuyên Kỳ giao Thần Oanh cho hai thuộc hạ rồi tung mình xuống. Thủ pháp linh diệu của chàng khiến phe đối phương càng sợ hãi. Đại hán râu vàng nhìn chàng với vẻ dò xét. Thuyên Kỳ hỏi gã:

- Có lẽ tôn giá là Sa Thượng Thân Ưng?

Gã lắc đầu, bật cười cao ngạo:

- Ta chỉ là bộ tướng của người, các hạ thất vọng lắm sao?

Thuyên Kỳ lạnh lùng nói:

- Té ra chỉ là hang chó săn.

Đại hán tím mặt gằn lên:

- Ta là chó săn thì người là con thỏ mặt hạng!

Chưa dứt lời, gã rút loan đao xông đến. Thuyên Kỳ khinh bỉ, đưa long kiếm hững hờ điểm vào màn đao quang. Đại hán thấy đường đao chậm lại, vận toàn lực chém nhâu. Đứng ra bản lĩnh của gã không thua Lăng Hồ, nhưng chẳng may gặp đại cao thủ như Thuyên Kỳ, nên chẳng thể tác oai, tác quái.

Chàng ung dung giải phá đao chiêu, hai chân chẳng hề rời chỗ. Đến chiêu thứ sáu mươi, chàng vung kiếm chém liềm mười tám thế, cắt đứt y phục đối thủ. Từng mảnh vải tung bay theo gió, đại hán chỉ còn chiếc khố quấn quanh hạ thể. Gã sợ hãi dùng tả thủ nắm chặt khố, liềm chết xông lên. Thêm vài nhát kiếm nữa, mái tóc vàng hoe bị gọt trụi. Thuyên Kỳ gằn giọng bảo:

- Nếu ngươi không chịu quy phục ta sẽ chém bay chiếc khố vãi kia, xem ngươi còn mặt mũi nào sống ở đất thảo nguyên này nữa không?

Nam nhân Tây Vực sợ nhất lão thể trước mặt dám đông. Đại hán biết đối thủ đủ sức làm điều đó, gã nghiêng răng quay đao tự sát. Nhưng một luồng chỉ phong vô hình đã xạ vào huyết Bộ lang nơi giữa ngực trái, khiến thân thể gã cứng đờ, dù tai, mắt, miệng vẫn hoạt động bình thường.

Thuyên Kỳ chiếu Ma Nhân, nghiêm giọng bảo:

- Ta hỏi gì ngươi phải thực thà phúc đáp, nếu không đừng trách ta tàn nhẫn.

Gã thở dài rồi trả lời:

- Được! Ngươi cứ hỏi.
- Sa Thượng Thần Ứng hiện ở đâu?
- Người đã về ngoại Mông.
- Lai lịch của hán thế nào?
- Người là tam Vương tử của bộ tộc Sở hàn hùng mạnh.
- Chừng nào hán trở lại và cư trú chốn nào?
- Ba tháng sau người sẽ đến Tây Vực, nhưng không rõ địa điểm dừng chân.
- Ngươi có đồng ý rời bỏ bọn Sa Thượng Thần Ứng mãi mãi hay không?
- Ta xin thề!

Thuyên Kỳ quay sang đám kỵ sĩ phủ dụ bằng tiếng Tây Vực:

- Các ngươi thấy đó, Sa Thượng Thần Ứng là Vương Tử Mông Cổ, nuôi đã tâm chiếm đoạt đất đai của người Tây Vực, lẽ nào các ngươi lại theo hán phản bội quê hương? Nay thủ lĩnh đã thức ngộ, thề bỏ tên Mông tặc, các ngươi định thế nào?

Họ đều là những dũng sĩ của thảo nguyên, yêu mến nơi chôn nhau cắt rốn, đồng thanh tuyên thệ:

- Xin thề!

Thuyền Kỳ liếc quanh thấy cách hơn trượng có một thân cây khô, chàng bước lại gần, vận đủ mười hai thành công lực vỗ một chưởng cách không. Thấy cây bốc cháy dữ dội trước sự khiếp sợ của bọn bạch y. Chàng dịu dàng bảo chúng:

- Các ngươi về đi, vợ con đang tựa cửa ngóng trông.

Thuyền Kỳ mở bọc hành lý trên vai, lấy bộ trường bào mới vắt lên vai đại hán:

- Tôn giá cũng là bậc anh hùng nơi hoang mạc, sao lại hồ đồ nối giáo cho giặc? Bộ y phục này xin hãy nhận lấy và lượng thứ cho tại hạ.

Chàng giải huyết cho gã rồi quay sang nói với Lộ Xuân:

- Nhị thúc đi đi, nhưng đừng tìm đến gã Thần Ưng làm gì. Giờ đây nhị thúc như múi chanh đã kiệt nước, gã không dùng đâu.

Lúc này đại hán đã mặc bộ lam bào của chàng vào, gượng cười hỏi:

- Phải chăng các hạ là Tuyết Hồ công tử?

Chàng gật đầu thắc mắc:

- Sao tôn giá biết?

- Sa Thượng Thần Ưng đã dùng vạn lượng vàng thỉnh Độc Y ở Sơn Tây về làm quân sự. Lão có nhắc đến công tử.

Thuyền Kỳ cười mát:

- Tại hạ đã ngờ rằng có bàn tay lão nhúng vào, quả không sai. Cío lẽ lão đã theo Thần ưng vềngoại Mông?

- Thưa phải?

Chàng vẫy tay từ biệt rồi phi thân khỏi sơn cốc như ánh sao băng. Ba người trở lại Sa Thành chỉ mất có bốn ngày.

Trong tiệc mừng công, Hoả Vương hể hả nói:

- Ngàn quân đã tan tác, chúng ta không còn phải lo lắng nữa!

Thuyền Kỳ nhíu mày thưa:

- Tiểu tể sợ không phải vậy! Sa Thượng Thần Ưng là Vương tử Mông Cổ, tài lực hùng mạnh, dầu mất ngàn quân này cũng sẽ có ngàn quân khác. Hơn nữa, gã còn có Độc Y và bầy chim, hậu quả thật khó lường, tiểu tể sẽ đi ngoại

Mông một chuyến, tìm cách hạ sát Thần Ưng để diệt trừ hậu hoạ. Có được vậy mới yên tâm về Trung Thổ.

Mọi người nhớ đến trái cầu chứa đây hoả dược và chất độc hôm nào, thâm công nhận chàng có lý.

Hoả Vương cảm động nói:

- Hiền tể hết dạ quan hoài đến an nguy của họ Lộ, làm ta vô cùng cảm kích. Nhưng một mình vào chốn hang hùm e thập thân nguy hiểm.

Chàng cười đáp:

- Thu Trinh võ nghệ coa cường lại tinh thông Mông ngữ, sẽ cùng tiểu tể đồng hành. Tiểu tể tin bọn Mông Cổ không thể đuổi kịp.

Ba nàng kia đều tự hận sao trước đây mình không học tiếng Mông để được đi cùng phu tướng. Nhất là Tiểu Lan, vì nàng sống ở Tây Vực, dân Mông rất nhiều.

Thu Trinh từ năm mười sáu tuổi đã thay mặt Tần Công giao dịch với các đoàn thương nhân Mông Cổ, nên rất thông thạo ngôn ngữ này.

Đem đến Bách Lan, Vân Phụng, Tiểu Lan hờn trách:

- Tướng công thiên vị Tần thư nên mới đưa theo chú đầu cần phải biết tiếng Mông ở đây có vậy vạ người hán.

Chàng cười bảo:

- Tiếng Mông không cần nhưng trong bốn nàng, Thu Trinh khinh công cao nhất. Nếu ai muốn theo cứ việc thử tài?

Ba nàng biết rằng mình chạy không lại Tần nương đành gượng cười. Thuyền Kỳ thổi tắt đèn rồi dỡ dành họ bằng tấm thân cường tráng của mình.

\*

\* \*

Mờ sáng, Hoả Vương đích thân dứt ra hai con lạc đà một bướu long trắng như tuyết, không lẫn một sợi tạp, nhưng chỉ cao bằng con ngựa non. Ông cười bảo:

- Đôi bạch đà này là thần vật của Tây Vực, đáng giá ngàn vàng, sức đi bền bỉ gấp mấy giống thường, khả năng chịu khát cũng vậy. Đường sang ngoại Mông dài hơn ngàn dặm, băng qua nhiều sa mạc, hiền tể phải thận trọng.

Hai người cáo biệt rồi lên ngòi vào chiếc yên bành êm ái trên lưng lạc đà. Hai con vật uống no căng bụng rồi mới chịu bước đi.

Trưa đến, họ dương mái xe nắng trên đầu, được thiết kế như chiếc ô. Thời trai trẻ, Hoả Vương qua lại đất Mông nhiều lần nên rất thông thuộc, ông vẽ hoạ đồ chỉ dẫn cận kề vị trí từng ốc đảo, từng nơi có nước và lương thực.

Đôi tình lữ nhớ đến những ngày nồng ấm dưới mật thất, lúc chàng bắt đầu luyện công Âm Dương Thần Công, nhìn nhau cười khanh khách.

Đêm sa mạc lạnh cắt da, hai người trải chăn nằm giữa đôi bạch đà. Ngắm bầu trời sao lấp lánh, thì thầm tình tự. Đã là đêm thứ mười họ ân ái với nhau trên sa mạc.

Vầng trăng non đã lên cao, ban phát ánh sáng mờ nhạt, dịu dàng lên mặt cát vàng vô tận, Thu Trinh biết Thuyên Kỳ yêu mình tha thiết, hơn cả ba nàng kia, dù chẳng bao giờ nói ra điều ấy. Những cuộc ái ân đầy nước mắt dưới lòng đất Tần gia trang đã mãi mãi liên kết hai tâm hồn làm một. Đó cũng là bí mật riêng của hai người, không một kẻ thứ ba nào biết.

Thuyên Kỳ thấy Thu Trinh rùng mình vì lạnh vội vận chân khí khiến cơ thể nóng lên để sưởi ấm cho nàng. Bàn tay chàng không ngừng vuốt ve làn da mịn màng, trên thân hình gợi cảm, như pho tượng ngọc bích dưới ánh trăng.

Thu Trinh biết chàng đã động tình, nồng nhiệt đáp ứng lại. Mái tóc nàng buông xoã làm nhột nhột da thịt, khi nàng trườn lên tìm lấy môi chàng. Đã lâu lắm rồi họ mới có riêng nhau. Thuyên Kỳ là một nam nhân kiêu dũng trong thư phòng nhưng đêm ngắn tình dài.

Nhờ cước trình mau lẹ của đôi Bạch đà nên một tháng sau họ đã đến vùng Ước Dã, nằm bên bờ sông Đồ Sa, nhánh phải của Đại Giang Tề Lân Dã.

Đây là ốc đảo lớn nhất Mông Cổ, cây cối xanh tốt, nước dồi dào. Người Mông quen cuộc sống du mục nhưng vẫn xây dựng nơi đây thành một thị trấn sầm uất, làm đầu mối buôn bán thổ sản của sa mạc vào Trung Nguyên. Ngoài lừa, ngựa, lông thú, còn có đồng đỏ, một kim loại rất quan trọng.

Nhà cửa trong trấn xây toàn bằng đá vôi trắng toát, đã chống lại cái nóng kinh người. Nhưng vùng vển tấn, hàng ngàn lều da truyền thống vẫn là nơi cư trú của mấy vạn người.

Dân Mông theo đạo Phật, phái Lạt Ma, nên cạnh bờ sông có một ngôi chùa Mật Tông.

Thiên hạ thường truyền tụng một câu ngạn ngữ: ở đâu có nước ngọt là có người Trung Hoa. Vì vậy, trong vùng đất cạnh bờ sông Đồ Sa này có đến mấy ngàn người Hán.

Họ làm đủ mọi nghề để mưu sinh, trong đó đương nhiên phải có ngành ăn uống và khách điếm.

Trấn Ước Dã có một đại lý quán, kiêm tử điếm, ba tầng, có tên Đồ Sa đệ nhất khách điếm. Hiến có dân tộc nào lại khoái dùng tử đệ nhất như người Hán.

Chủ nhân khách điếm số một này là biểu ca của Lộ phu nhân. Và xảo hợp thay lão lại cùng họ với Tần Thu Trinh- Tần Hưng Long. Việc này không khó giải thích vì đất Thục trước đây là lãnh thổ của nhà Tần, nên dân Thiểm Tây và Tứ Xuyên mang họ Tần rất nhiều.

Sau khi đọc phòng thư của Lộ phu nhân, Tần Hưng Long hân hoan bảo:

- Diệt tế yên tâm, cử phụ sẽ hết lòng giúp đỡ hai người. Chính Hoả Vương là người đã cấp vốn cho ta xây dựng nên sự nghiệp này, nay lão gặp nguy nan, lẽ nào ta không tận lực?

Tần lão chiêu đãi hai người món đặc sản vịt quay Tứ Xuyên. Chính nhờ món này mà tửu quán của lão luôn luôn đông khách. Một trong những người khách ấy là đại Vương tử của bộ tộc Sở Hán, ông ta thường hay rủ vài cận tướng đến đây thưởng thức món vịt quay và rượu phần Sơn Đông. Đất Mông Cổ toàn là hoang mạc, làm gì trồng được nếp. Vì vậy Vương tử thích rượu Trung Nguyên hơn.

Không phải rượu phần ngon hơn rượu Thiểm Hưng, nhưng vị nó cay nồng thích hợp với người Mông Cổ. Và cũng vì Tần công thân phụ Thu Trinh là người nắm giữ đường dây cung cấp rượu sang đất Mông. Diện An ở sát Sơn Tây, ông chọn rượu phần làm mặt hàng buôn bán cũng là phải đạo.

Thuyền Kỳ, Thu Trinh ở Đồ Sa khách điếm đã bốn ngày và được thấy Vương tử Oa Lộ Đức hai lần. Chàng nhận thấy tuổi đã gần ngũ tuần, tướng mạo oai phong, nhưng tính tình ôn hậu, thoát lạc.

Một hôm, Đại vương tở lại đến nữa, lần này ông chỉ đi với hai vệ sĩ. Thuyền Kỳ chọn bàn gần nhất để ông ta nhìn thấy. Chàng ung dung đọc ẩm, khẽ ngâm nga mấy câu thơ Đường.

Đại Vương tử đang lúc cô đơn, không người đối ẩm, nghe giọng ngâm chăm chú nhìn chàng thanh niên lạ mặt. Trong nếp áo thư sinh, chàng trông văn nhã, thoát tục, nhưng đôi mày kiếm và nhãn thần trong sáng không thiếu vẻ anh hùng.

Chàng giả dò tình cờ nhìn vào mặt Vương tử, mỉm cười. Mị lực của chàng thiên hạ vô song, trẻ già đều không thoát khỏi. Đại Vương tử động lòng, cườ hả hả nói:

- Công tử là cao nhân phương nào mà lại đến hoang mạc độc ảm như vậy? Nếu có nhã hứng xin mời cùng ta uống vài chén rượu?

Thuyên Kỳ gật đầu, chậm rãi bước qua, vòng tay thi lễ:

- Tại hạ là Thẩm Thu Phong, đệ tử của Tần lão, hoạn lộ bất thành nên đến đất Mông tìm sinh kế. Xin hỏi đại danh huynh đài?

Oa Lộ Đức thấy người này không nhận ra mình là Vương tử, khoan khoái đáp:

- Tại hạ là Oa Lộ Đức, rất vinh hạnh được đàm đạo với bậc nhân sĩ đất Trung Nguyên. Xin mời an tọa.

Tần lão đã rút lui từ trước, theo đúng kế hoạch. Tiểu nhị bưng chén bát mới cho Thuyên Kỳ, Vương tử rót đầy hai chén lớn, sang sảng nói:

- Người Mông quen uống chén to, mong công tử lượng thứ.

Thuyên Kỳ cười uống cạn. Oa Lộ Đức vẫn tự hào về tử lượng của mình, nên muốn thử sức họ Thẩm xem chàng có đáng là tiểu hữu củ mình không? Ông mời liền năm chén đầy, Thuyên Kỳ vẫn thản nhiên mặt không hề đổi sắc. Chàng mời lại Vương tử năm chén.

Mười chén liên tiếp làm ông ta phấn chấn tinh thần, cười ha hả nói:

- Hảo tử lượng! Thẩm công tử khiến ta vô cùng khoan khoái.

Hai người vui vẻ trò chuyện. Thuyên Kỳ là người văn võ toàn tài, kiến giả mọi việc đều thông suốt nên Oa Lộ Đức rất ngưỡng mộ. Ông kéo ghế ngồi cạnh chàng, ôm vai thú thực:

- Ta chính là Đại vương tử của bộ tộc Sở Hàn, nhưng xin công tử đừng vì vậy mà e ngại, mất đi tình thân thiết. Không hiểu sao chỉ mới lần đầu gặp gỡ, ta đã đem lòng yêu mến công tử.

Thuyên Kỳ cười đáp:

- Tắm Đại y Quan Thành Cổ Khâu. áo mao đời Tấn chỉ còn là nắm cỏ xanh cũ kỹ. Cuộc đời chỉ là giấc mộng lớn, hướng gì chút lợi danh. Tiểu đệ từ lâu đã giác ngộ điều ấy, nên không hề bận tâm việc lão huynh là ai cả.

Oa Lộ Đức vỗ bàn cười thống khoái:

- Hảo tri âm, không ngờ hôm nay lại được gặp Tư Kỳ. Trưa mai, ta sẽ cho thuộc hạ đến rước hiền đệ vào phủ đàm đạo.

Đầu giờ ty hôm sau, bốn dũng sĩ người Mông vào khách điểm trao thiệp mời dự yến tiệc của Đại vương tử. Thuyên Kỳ thay áo, lên lưng ngựa thứ năm của họ, đi về phía đại bản doanh.

Bộ tộc Sở Hàn đông đến mấy chục vạn, chiếm cứ vùng tây ngoại Mông, cũng sinh sống bằng nghề du mục, chăn thả súc vật trên đồng cỏ. Nhưng lưu vực sông Tê Lân Dã đất đai phì nhiêu nên có vài vạn người đã định cư. Vì vậy, đại bản doanh của Vương tử cũng phải đặt tại trấn Ước Dã.

Sau bốn mươi tám năm thống trị nước Trung Hoa, người Mông đã bị nền văn hoá Hán tộc đồng hoá. Khi bị Minh Thái Tổ đuổi trở lại sa, họ đã mang theo Hán tự về làm chữ viết của mình, chỉ có điều được đọc theo lối phát âm của người Mông.; Sau trăm năm sau, Ước Dã đổi tên thành U Luân Bạch Tố (kỵ sĩ đỏ) thì nước Mông Cổ mới có chữ viết riêng.

Nhưng đó là chuyện sau này, còn bây giờ, trên cổng đại môn là bốn chữ Hán Sở Hàn Vương phủ.

Kiến trúc có pha lẫn vài nét đặc thù của Trung Thổ ở miền núi, nhưng tựu trung vẫn đậm vẻ giản dị của người Mông.

Qua một khoảng sân lát đá rộng rãi, mới đến đại sảnh, sau đó là mấy chục căn tiểu xá. Tất cả đều nằm dưới những tàn cây râm mát. Đất Mông khô cằn sỏi đá, suốt đời thềm bóng mát và cây xanh của cây cối. Vì lẽ đó, họ không trồng hoa, mà chỉ trồng những loại cây tàn lá rậm rạp, có thể che chở họ khỏi vàng dương khắc nghiệt, và những cơn bão cát diên cuồng.

Đại vương tử ra tận cửa sảnh đón khách:

- Thảm lão đệ mau vào đây để ta giới thiệu với Vương phi và công chúa.

Trong sảnh chỉ bày một bàn tiệc nhỏ, một nữ nhân Mông Cổ tuổi trung niên, dáng vẻ phúc hậu, quý phái, và một thiếu nữ tuổi đôi tám đang ngồi chờ đợi.

Thuyên Kỳ vòng tay chào:

- Tại hạ Thảm Thu Phong kính chúc Vương Phi và công chúa được vạn an.

Wương Phi chớp đôi mắt nhỏ đặc trưng của người Mông vui vẻ nói:

- Vương tử hết lời ca ngợi công tử, khiến ta cũng muốn được diện kiến, xin đừng khách sáo.

Đại đa số người Mông mắt đều một mí, nhưng công chúa lại có đôi mắt phượng to tròn đen láy, tinh anh. Nàng lẳng lặng quan sát họ Thảm, xem chàng có điều gì đặc biệt khiến cha mình yêu mến.

Oa Lộ Đức chỉ con gái giới thiệu:

- Đây là Oa Thiên Phượng, ái nữ của ta.

Thuyên Kỳ hôm nay mặc y phục thư sinh màu nguyệt bạch, phong thái ung dung, tiêu sái.

Bốn người ăn uống rất vui vẻ, càng lúc Vương Phi và công chúa càng thương mến Thuyên Kỳ. Kiến văn rộng rãi và lối nói chuyện duyên dáng đã khiến họ say mê thưởng thức.

Bỗng một nữ tỳ chạy vào cấp báo.

- Khởi bẩm Vương tử, lão Thái Phi đột nhiên trở bệnh, xin người sang gấp.

Oa Lộ Đức buồn rầu bảo:

- Thấm lão đệ lượng thứ, mẫu thân ta tuổi đã cao, hơn năm nay luôn bị đau thắt ngực, khó thở. Tháng trước tam đệ ta có rước về một vị thân y người Hán. Ông ta bốc thuốc chữa trị thì bệnh lui đi, không hiểu sao hôm nay lại tái phát?

Thuyên Kỳ nghiêm giọng bảo:

- Tiểu đệ cũng nghiên cứu y đạo đã nhiều năm, xin Vương tử cho phép được xem qua bệnh tình cho Lão Thái Phi.

Oa Lộ Đức mừng rỡ:

- Nếu thế thì tốt quá, Trương thân y ở bản doanh của tam đệ ta, cách đây hơn hai trăm dặm. Có cho gọi cũng phải chiều mới đến được. Mong tiểu đệ ra tay diệu thủ giúp ta một phen.

Bốn người cùng vào hậu sảnh. Lão Thái Phi đang nằm thiên thiếp trên giường tay ôm ngực ra chiều đau đớn. Miệng há hốc có hít lấy dưỡng khí.

Thuyên Kỳ xem triệu chứng, biết ngay tâm mạch bà bị tắc nghẽn. Chàng mau chóng nhờ hai nữ tỳ đỡ bà ngồi dậy, rồi cùng công lực chí dương đánh tan những cục máu đang chặn đường lưu chuyển khí huyết. Trương Thúc dù là thân y cái thế, nhưng nguyên dương yếu kém nên không thể làm được như chàng.

Thuyên Kỳ cẩn trọng đưa chân khí qua huyết mạch toàn thân lão Thái Phi, không những chữa lành chứng nghẽn mạch, mà còn tăng cường sức khỏe của bà.

Nửa khắc sau, lão bà tỉnh lại nghe toàn thân thư thái, sung mãn như thời trung niên, ngạc nhiên hỏi Vương tử:

- Người đã cho ta uống thuốc gì mà thân hiệu như vậy? Mẫu thân nghe như trẻ lại mười năm?

Oa Lộ Đức mừng rỡ chỉ Thuyên Kỳ:

- Khởi bẩm mẫu thân, đây là Thấm công tử bằng hữu sơ giao của hài nhi. Chính y đã ra tay chữa trị.

Lão Thái Phi ngăn chàng rồi hỏi:

- Công tử cứ nói thật cho ta biết chứng bệnh đau ngực của ta có còn tái phát nữa không?

Thuyền Kỳ kính cẩn thưa:

- Lão Thái Phi yên tâm, tiểu bối đã dùng Lửa Tam Muội phá tan tất những cục máu đông trong huyết mạch. Nếu có chế độ ăn uống, vận động thích hợp sẽ mãi mãi không phát tác.

Lão bà bị chứng bệnh này hành hạ gần hai năm nay, lúc đau đớn chỉ muốn chết cho xong. Nay nghe chàng khẳng định, bà vui mừng khôn xiết:

- Công tử tướng mạo đường chính chắc không nói dối ta. Thế mà lão họ Trương dám bảo bệnh này sẽ theo ta đến cuối đời.

Thuyền Kỳ đỡ lời:

- Trương lão là đệ nhất thần y đất Trung Nguyên. Nhưng ông không luyện chân khí chí dương như tiểu bối nên chẳng thể khiến huyết mạch thông suốt. Cổ nhân có câu: “Nhân vô thập toàn” tài y thuật của họ Trương tiểu bối không dám sánh.

Vương tử vỗ vai chàng khen:

- Lão đệ khí độ rộng rãi, khiêm cung, ta xin bái phục.

Lão Thái Phi bước xuống giường vung tay múa chân một hồi lâu, không thấy triệu chứng mệt mỏi, khó thở như lúc được Độ Y điều trị. Bà hoan hỉ bảo:

- Ta đã tìm lời Thảm công tử, trước đây chỉ đi vào bước đã nghe hơi thở nặng nề. Nhưng sau này có phải dùng thêm thuốc gì nữa chăng?

Chàng cười đáp:

Chẳng những không dùng thuốc mà còn phải tránh tất cả những kỳ trân dị dược như sâm, nhung, hà thủ ô... Trong bữa ăn không được có cao lương mỹ vị, rượu, thịt, không nêm muối càng tốt, rau quả là món ăn thích hợp nhất. Kết hợp với những cuộc đi dạo là vận động chân tay, tiểu bối tin rằng lão Thái Phi sẽ sống lâu trăm tuổi, mà không hề bệnh hoạn.

Lão bà nhất nhất nghe theo, lòng thêm yêu cuộc sống. Bà tưởng chàng không biết tiếng Mông, quay sang bảo Đại vương tử:

- Người này tướng mạo doan chính, anh hùng, nên kết làm huynh đệ và ban cho vàng bạc, đất đai.

Thuyền Kỳ giả như không hiểu gì, cúi đầu cáo từ, cùng Vương tử trở ra đại sảnh.

Ngồi lại bên bàn tiệc, Oa Lộ Đức nâng chén, cười ha hả nói:

- Vương Phi vẫn bảo ta là kẻ hồ đồ, không nhìn ra kẻ tốt, người xấu. Nay việc kết giao với Thẩm lão đệ chẳng đã chứng minh ta có nhãn quang sắc bén, nhìn ra chân tướng kẻ hiền tai hay sao? Mời mọi người cạn chén này để mừng lão Thái Phi khang kiện.

Công chúa Oa Thiên Phượng cười khúc khích:

- Phụ thân mới may mắn một lần đã dương dương tự đắc, trông thật khó coi. Còn chuyện tam thúc âm mưu chiếm đoạt vương quyền thì phụ thân lại chẳng nhận ra, cứ khăng khăng bênh vực ông ta. Nay nhị thúc đã thất tung, cơ nghiệp Sở Hàn chẳng phải đã rơi vào tay tam thúc là gì?

Đại vương tử giật mình, không ngờ công chúa lại đem nội tình bí ẩn của gia tộc nói trước mặt người lạ. Ông nhìn chàng gượng cười bảo:

- Thiên Phượng còn nhỏ, ăn nói bậy bạ xin Thẩm lão đệ đừng để ý. Nhị đệ thất tung đã hai tháng nay, ta sợ mẫu thân đau lòng trở bệnh nên giấu biệt.

Từ lúc gặp lão Thái Phi, chàng trở nên băn khoăn về mục đích của mình. Nếu giết Vương tử, khác nào đưa bà lão tội nghiệp vào cảnh thương tâm. Nay nghe Thiên Phượng nói, chàng quyết định dùng cách khác để vô hiệu hoá Tam Vương tử.

Thuyên Kỳ nghiêm giọng đáp:

- Tiểu đệ cảm kích trước lòng ưu ái của Vương tử, và cũng để lão Thái Phi được vui vẻ lúc tuổi già mạn phép được góp sức tìm kiếm nhị Vương tử. Nếu người còn sống và còn ở đất Mông Cổ, tiểu đệ đoán chắc sẽ tìm được.

Wương Phi xúc động nói:

- Ta là phận đàn bà ít học, nhưng không hiểu sao lại rất tin tưởng vào tài trí của công tử. Nếu công tử tìm được nhị thúc thì cả bộ tộc Sở Hàn sẽ đội ơn.

Đại vương tử tiếp lời:

- Người Mông tính tình giản dị, chất phác, không thích dùng lời để tỏ chân tình. Lão đệ mà tìm được Oa Lộ Hải thì...

Chàng xua tay:

- Vương tử bất tất phải bận tâm, tiểu đệ chỉ cần việc này phải giữ kín, không một ai ngoài bốn chúng ta biết. Trưa nay, xin Vương tử cho người dẫn tiểu đệ đến tư dinh nhị Vương tử.

Thiên Phượng nũng nịu nói:

- Cha! Con sẽ đưa Thẩm thúc đi có được không?

Ông rất cưng chiều công chúa và chưa bao giờ từ chối nàng điều gì.

\*

\* \*

Tan tiệc chàng xin phép trở lại Đỗ Sa khách điểm thay áo rồi sẽ trở lại, sang dinh nhị Vương tử.

Thuyên Kỳ dặn dò Thu Trinh xong, thay bộ võ phục nâu sậm, bỏ Tiểu Hồ vào túi vải, quay lại nơi hẹn.

Công chúa cũng đã chuẩn bị xong, hai người thúc ngựa đi về phía đông. Dinh của Oa Lộ Hải nằm cách đó ba chục dặm, chỉ nửa canh giờ sau họ đã đến nơi. Nhị Vương tử chưa lập gia thất, nên sau khi ông mất tích, nơi đây chỉ còn một lão bộ già và bọn võ sĩ gác cửa.

Thiên Phượng và Thuyên Kỳ xuống ngựa, đi thẳng vào trong. Phòng ngủ của ông ta được quét dọn sạch sẽ hàng ngày, nên không còn dấu vết gì. Ngay những bộ y phục thay ra cũng đã giặt sạch.

Chàng cau mày suy nghĩ, nhìn xuống gầm giường. May sao, trong sát chân tường có chiếc giày cũ. Có lẽ, lão bộ già mắt kém nên bỏ sót khi quét dọn?

Chàng cởi túi vải, Hoả Nhãn Tuyết Hồ chui ra. Công chúa không dấu được vẻ thích thú đối với con vật xinh đẹp:

- Thảm thúc tìm đâu ra con Tuyết Hồ hiếm có này?

Thuyên Kỳ mỉm cười không đáp, bảo Tuyết Hồ :

- Tiểu Hồ vào kia lấy chiếc giày cho ta.

Nó thận trọng chui vào gầm giường, cắn chiếc giày, đem ra thả xuống trước mặt chủ nhân. Chàng bảo Thiên Phượng.

- Công chúa hãy cầm vật này, hỏi lão bộ xem có đúng là của nhị Vương tử hay không?

Nàng tuân lời, lát sau trở lại hơn hờ nói:

- Lão bảo đây chính là một chiếc của đôi giày nhị thúc đã mang hôm mất tích.

Chàng hãilòng bảo:

- Tiểu Hồ phóng nhanh hơn ngựa, công chúa không thể theo nổi đâu. Hơn nữa, sự có mặt của công chúa sẽ làm bại lộ việc truy tìm. Xin nàng hãy về Vương Phủ chờ tin.

Thiên Phượng không có thói quen làm theo ý người khác, nhưng không hiểu sao lần này lại ngoan ngoãn vâng lời? Trước lúc bước ra, nàng thụng thùng nói:

- Mong Thẩm thúc bảo trọng!

Dứt lời, nàng bỏ chạy, như muôn trốn tránh điều gì.

Thuyên Kỳ không dám nghĩ vãn vợ, đưa chiếc giầy vào mũi Tuyết Hồ bảo:

- Tiểu Hồ hãy đánh hơi kỹ rồi tìm cho được chủ nhân của nó.

Linh thử ngửi một hồi, quay sang phi qua cửa sổ ra hoa viên. Nó lại phóng mình sang bên kia tường vây, rồi chạy về hướng bắc. Hoan hai mươi dặm, chàng thấy trước mặt một gia trang lộng lẫy có các dũng sĩ mang đao canh gác cẩn mật. Nhưng Tuyết Hồ không vào đấy mà rẽ sang hướng đông bắc, đi thêm vài dặm nữa, đến một cánh rừng bạch dương um tùm.

Chắc Tiểu Hồ phát hiện có nhiều người nên dừng lại núp vào một bụi rậm ven rừng? Thuyên Kỳ lướt đến ngòi sau bụi quan sát rồi nói nhỏ:

- Tiểu Hồ có chắc là nơi này không?

Nó rít lên mấy tiếng xác nhận, lúc này trời đã sẩm tối, chàng ôm Tuyết Hồ nằm chờ đợi.

Trăng mười bốn tròn vàng vạc chiếu sáng vạn vật, nhưng trong rừng dương vẫn tối đen. Cuối canh một, chàng cho Tuyết Hồ mở đường rồi bám theo... Hơn mười trượng đã thấy một toà nhà lớn xây bằng đá vôi, mái lợp ngón đỏ, bọn tuần tra đi lại trước cửa.

Thuyên Kỳ vòng qua, mé hông nhà. Nhìn qua khe cửa không thấy ai, liền thọc tiểu kiếm cắt then và song sắt rồi chui vào. Tiểu Hồ lúc này đã nằm trên vai chàng.

Căn nhà hoàn toàn vắng vẻ, không có vật dụng gì, ngoài chiếc bàn gỗ dài và mấy chục ghế.

Chàng ra hiệu cho Tuyết Hồ, nó nhảy xuống rà soát, lát sau dừng lại nơi góc tối. Trong phòng sáng đèn nên chàng nhận ra mặt sàn nhà có khe vuông vức. Chàng dứt tiểu kiếm rà dọc theo khe. Thấy cạnh trái có then liền vận công ấn mạnh. Tả thủ chàng hút chặt cánh cửa ngán, không cho nó rơi xuống bất ngờ.

Thấy ở dưới tối om, chàng căng nhãn lực nhìn vào. Từ ngày luyện xong lớp thứ mười của Âm Dương Thần Công, mỗi lần vận công, mắt chàng có thể nhìn xuyên bóng tối. Nhận ra góc trong mật thất có người nằm trên ổ rơm, Thuyên Kỳ mừng rỡ nhảy xuống, bật hoả tập đến bàn xem xét.

Nhìn dung mạo rất giống đại Vương tử, chàng biết đây chính là Oa Lộ Hải. Ông ta đang rơi vào trạng thái hôn trầm, có lay mạnh cũng không chịu tỉnh.

Thuyên Kỳ bế xác nhị Vương tử lên rồi thoát khỏi toà nhà. Đầu canh ba, chàng đã có mặt tại hậu sảnh của Sở Hàn Vương Phủ.

Chàng không vào bằng cổng chính mà vượt tường vào thẳng bên trong. Thấy Oa Lộ Đức còn đọc sách trong thư phòng chàng dùng chân đẩy cửa bước vào.

Đại vương tử giật mình kinh hãi, nhưng nhận ra Thuyên Kỳ và nhị đệ, ông mừng đến rơi nước mắt. Chàng ra hiệu cho ông im lặng rồi đặt Oa Lộ Hải lên trường kỷ.

Thấy tình trạng thảm não của em, Đại vương tử run lên vì thương cảm, Thuyên Kỳ thăm mạch, vạch mí mắt ra xem rồi trợn giọng bảo:

- Nhị vương tử bị trúng độc rất nặng. Nửa đêm có cách nào bốc thuốc được không?

Oa Lộ Đức vội đáp:

- Từ ngày lão Thái Phi lâm bệnh, ta đã mở cả một dược phòng trong Vương Phủ, vị nào cũng có.

Chàng hài lòng lấy giấy bút viết toa, dặn dò:

- Tình hình nguy cấp, tiểu đệ đành chữa trị theo lối bá đạo, cân lượng tăng gấp đôi nhưng chỉ đổ hai chén nước, còn lại một chén là được.

Wương tử vội bước về phòng giao cho Vương Phi thực hiện. Thiên Phượng nghe nói Thuyên Kỳ đã cứu được nhị thúc, mừng rỡ chạy theo ông đến thư phòng.

Lúc này, Thuyên Kỳ đã cởi áo bệnh nhân, dùng kim vàng cắm dây các huyết đạo trên thân trước. Đây là loại kim rỗng ruột. Chàng nhờ Vương tử và công chúa giữ Oa Lộ Hải ở thế ngồi rồi áp tay hữu vào mệnh môn truyền công trực độc. Máu đen từ đuôi kim toả mùi tanh tươi. Khi thấy máu đã đỏ tươi, chàng dừng tay, đặt bệnh nhân nằm xuống, nhỏ kim bảo Thiên Phượng lấy rượu và khăn lau sạch vết máu.

Nửa canh giờ sau, Vương Phi bung chén thuốc nóng hỏi lên đến, thổi nguội rồi đút từng muỗng vào miệng em chồng.

Cuối canh ba, chàng truyền công lần nữa, trục hết khí độc ra lỗ chân lông. Chàng vừa rút tay khỏi lưng thì nhị Vương hồi tỉnh. Nhận ra người thân, ông ngỡ ngác hỏi:

- Sao ta lại ở đây? Chẳng lẽ tam đệ đã nghĩ tình ruột thịt mà thả ta về?

Câu nói như chiếc chùy sắt nện vào đầu đại Vương tử. Ông nghiêng răng nói:

- Không ngờ Oa Lộ Tấn lại táng tận lương tâm đến thế. Ngày mai ta sẽ hỏi tội gã.

Wương Phi thở dài nói:

- Thiếp đã mấy lần nhắc nhở mà đại Vương tử đâu có chịu nghe. Nay tam thúc nắm gần hết binh quyền, chúng ta còn làm gì được nữa?

Thuyên Kỳ rời trường kỷ, bước xuống đất thi lễ:

- Tiểu đệ là Thẩm Thu Phong, xin ra mắt nhị vương tử.

Oa Lộ Đức gượng cười bảo:

- Chính Thu Trinh lão đệ đã cứu người từ mật thất đem về, và ra tay giải độc cứu mạng.

Oa Lộ Hải vội vòng tay cảm tạ:

- Ôn cứu tử, ta xin tạ dạ.

Chàng mỉm cười:

- Xin nhị vị Vương tử chớ bận tâm!

Oa Thiên Phụng nhanh miệng nói:

- Nhị thúc phải cảm ơn đến hai lần mới đúng, vì Thẩm thúc đây đã trị làm bệnh cho lão Thái Phi.

Đại vương tử bảo nàng:

- Ta đang lo lắng tìm cách đối phó với tam thúc người, đừng xen vào.

Thuyên Kỳ nghiêm giọng hỏi:

- Chẳng hay trong Vương phủ có nơi nào kín đáo không?

Đại vương tử gật đầu:

- Trong ngọ thất của ta có cửa ngăn đưa xuống một thạch thất dưới đất. Nhưng Lão đệ hỏi làm gì?

Chàng thở dài đáp:

- Mấy hôm nữa, tam Vương tử phát hiện tù nhân bị giải thoát đến đây dò xét. Nếu chúng ta không khôn khéo, gã sợ tội, kéo quân làm phản e khó tránh khỏi cảnh binh đao. Tốt nhất là đưa nhị Vương tử ẩn dưới thạch thất, giả đồ như không liên quan gì đến vụ cướp tù. Từ từ sẽ tính phương bắt giữ Oa Lộ Tấn.

Nhị Vương tử nói với vẻ lo lắng:

- Côn tử bàn rất phải, nhưng tam đệ là truyền nhân đặc ý của Bồ Lạp Thần Tăng Trụ trì chùa Đồ Sa, võ công cái thế, làm sao bọn ta địch lại?

Thuyền Kỳ trấn an:

- Tiểu đệ đã có cách, xin nhị vị yên tâm!

\*

\* \*

Sáng hôm sau, toàn trấn Ước Dĩ vui mừng đón nhận thông báo của đại Vương tử:

- Để mừng sức khỏe của lão Thái Phi kháng kiện, Vương phủ sẽ lập đàn cầu an ở Đồ Sa Tự trong bảy ngày đêm. Toàn bộ tộc Sở Hàn mở hội vui chơi. Ngoài các môn đua ngựa, bắn cung, còn mở lời đài tuyển chọn Mông Cổ đệ nhất dũng sĩ, phân thưởng là vạn lượng vàng.

Thông báo này làm chấn động cả một vùng thảo nguyên rộng lớn, dũng sĩ các nơi tấp nập đổ về danh hiệu Mông Cổ đệ nhất dũng sĩ trước đây thuộc về cử phụ của đại Vương tử, nhưng ông đã qua đời. Người nào đoạt được danh hiệu này, được toàn xứ Mông tôn kính, Có đủ tư cách cầu hôn công chúa Oa Thiên Phượng đệ nhất mỹ nhân Mông Cổ, nếu nàng nhận lời.

Lễ giáo của người Mông không khắc khe như Hán tộc. Chỉ trừ đồng bào huynh đệ, người trong thân tộc có quyền kết hôn. Tam Vương tử tuổi mới hơn tám tuần vẫn ngắm ghé cô cháu gái xinh đẹp. Nhưng Vương Phi là người tinh minh, nhận ra dã tâm của hắn nên từ chối.

Oa Lộ Tấn tính tình cao ngạo, từ lâu vẫn tự xem mình là đệ nhất cao thủ xứ Mông, đương nhiên sẽ dự để dành danh hiệu này. Đồng thời, nhân dịp cầu hôn công chúa. Hắn tin rằng tài mạo mình vượt trội, sẽ chinh phục được Thiên Phượng. Vì lúc đó, đại Vương tử và Vương Phi không có quyền định đoạt nữa, mà hoàn toàn do ý công chúa.

Trong khi mọi người vui lễ hội, lộ đài được dựng xong trước cửa Vương phủ. Bãi đất trống, trăm mẫu này chính là nơi duyệt quân của bộ tộc Sở Hàn.

Sáng ngày hai mươi bốn tháng mười trong ngọn gió đông hiu hiu rét, cả vạn người tập trung trước lời đàn.

Đằng sau một đài là bục gỗ cao có mái che, dành cho đại Vương tử và các bậc lão thành trong bộ tộc cùng thượng khách phương xa.

Đầu giờ thìn, lao Thái Phi xãng xái dẫn đầu đoàn người Vương phủ, chẳng cần ai nâng đỡ. Bà bước lên khán đài, dơ tay vẫy chào cử tọa.

Dân Mông rất yêu quý lão Thái Phi, đồng thanh hô to:

- Phật tổ phù hộ cho lão Thái Phi!

Bà tươi cười gật đầu ngồi xuống chủ vị. Hai bên là đại Vương tử và tam Vương tử.

Oa Lộ Tấn hôm nay mày râu nhẵn nhụi, mặc bộ y phục truyền thống của người Mông, đầu đội mũ lông cáo trông rất anh tuấn và uy phong. Vương phi cùng công chúa cũng ngồi ở hàng ghế này. Hàng ghế thứ hai dành cho các bậc lão thành, các tù trưởng trong bộ tộc và khách quý. Độc Y Trương Thúc ngồi cạnh một nữ nhân mặt che kín mít theo phong tục Hồi giáo. Đôi mắt phượng long lanh tạo cảm giác rằng nàng rất đẹp.

Oa Nhĩ Khắc là biểu đệ của các Vương tử nhảy lên đài khaimạc. Gã không cao hơn Thuyên Kỳ nhưng thân hình vạm vỡ, đôi tay dài và lưng rộng như tấm phản. Gã cung kính chào các bậc trưởng thượng trên khán đài rồi quay xuống cử tọa sang sảng nói:

- Theo đúng tục lệ Mông tộc, Khắc tôi xin lĩnh giáo môn vật và quyền thuật.

Vật là môn võ sở trường của sa mạc. Nhưng sau khi từ Trung Nguyên trở về, võ học của người Hán đã lan truyền khắp thảo nguyên. Người Mông nhận thấy quyền cước và phép dùng vũ khí của Hán tộc rất lợi hại, nên đua nhau học hỏi. Từ đó xuất hiện nhiều cao thủ kiệt xuất.

Oa Lộ Khắc khổ luyện La Hán quyền của Thiếu Lâm đã mười năm, chưa hề gặp địch thủ. cộng với thần lực thiên sanh, gã rất tự tin.

Quả nhiên, năm đối thủ người Mông đều bị gã vật ngã hoặc đấm rơi xuống đài. Theo đài quy, gã được nghỉ ngơi để người khác lên khiêu chiến.

Tam Vương tử mỉm cười khinh thị tự nhủ mình sẽ chiến thắng.

Sáng ngày thứ ba, đã có sáu người thắng liền năm trận để vào vòng hai. Trong số đó có tam Vương tử và một thanh niên người Tây Vực mặt mũi lạnh lùng như đá; miệng méo, mũi ưng xấu xí.

Trong những thủ lục võ công của ba trăm người tử nạn dưới chân Thiên Sơn, có một bản sao của quyển Lôi Quyền Bí phổ. Môn võ này chưa hề có danh tiếng trên giang hồ. Thuyên Kỳ đã luyện qua nhưng chỉ dùng như phương thức vận động mỗi sáng. Sau khi đưa ra kế hoạch đả lôi đài, chàng ra sức ôn tập và kinh ngạc nhận ra quyền pháp này khi phối hợp với Âm Dương Thần Công sẽ vô cùng uy mãnh, quyền phong phát ra tiếng ì ãm như sấm vọng; khí thế dờn non lấp biển.

Đến chiều, trên lôi đài chỉ còn mình tam Vương tử và gã Tây Vực xấu xí Lang Hồ. Toàn trường hồi hộp chờ xem trận chung kết này.

Oa Lộ Tấn cười kiêu ngạo bảo:

- Người muốn đấu vật hay quyền thuật?

Lang Hồ thản nhiên đáp:

- Tuy Tam Vương tử định đoạt!

Oa Lộ Tấn đã từng chứng kiến đối phương quăng Oa Nhĩ Khắc xuống đài nên thâm kinh sợ thần lực. Gã quyết dùng pho Bình Nhược Thần Quyền giết chết tên đáng ghét này nên chọn quyền cước.

Lang Hồ xuống tấn thủ thế, tỏ ý choà Oa Tấn thủ trước, tam Vương tử cười nhạt, vung quyền xông đến.

Pho Lôi Quyền có đến sáu mươi bốn chiêu, nhưng lúc thi triển lại đi liền một loạt tám chiêu liên hoàn. Thuyên Kỳ trong vai Lang Hồ quyết không để địch thủ thoát khỏi chiếc bẫy của chàng, nên dồn năm thành công lực vào quyền chiêu, tung ra nhanh như chớp giạt. Quyền phong nổ vang như sấm mùa xuân.

Oa Lộ Tấn bị quyền ảnh bao vây tứ phía kinh hãi vận toàn lực chống đỡ. Thuyên Kỳ chẳng hề nương tay, chiêu thức nối nhau liên miên bất tuyệt. Tam Vương tử lùi dần, nhận ra mình đang lâm vào tuyệt cảnh, chỉ trúng một quyền cũng mạng vong. Gã sợ chết định mở miệng chịu thua. Nhưng chiêu quyền thứ năm mươi đã ập đến như núi đổ. Lão Thái Phi lo sợ cho con trai, bảo đại Vương tử:

- Người có mau cho dừng trận đấu đi không? Tấn nhi sắp bỏ mạng rồi.

Oa Lộ Đức mỉm cười trấn an:

- Mẫu thân yên tâm, tam đệ không sao đâu. Lang Hồ chính là Thẩm Thu Phong giả dạng ra để dạy cho tam đệ một bài học đấy thôi!

Bà thở phào nhẹ nhõm:

- Nếu thế thì không sao, Thẩm công tử là người nhân hậu, chắc sẽ không làm hại Tấn nhi.

Lúc này, đầu quyền của Thuyên Kỳ đã đến sát ngực Tam Vương tử, gã nhắm mắt chờ chết. Ngờ đâu, tay chàng xoè ra điểm nhanh vào huyệt đạo Thần khuyết, Ngoại Lang. Âm giao phía trên rốn, vĩnh viễn phong toả chân khí của gã.

Tam vương tử biết võ công mình đã bị phế, căm hận đến trào nước mắt, định mở miệng mắng chửi. Độc Y nhân quang tinh tường, nhận ra Lang Hồ đã dùng chính phép toả huyệt của mình để hạ thủ Oa Lộ Tấn, lão kinh hãi định

phóng xuống. Nhưng ngón tay của nữ lang Hồi tộc đã điểm nhanh vào hai huyệt ý xá, Tamtiên nơi lưng, khiến lão cứng đờ như tượng gỗ.

Nhắc lại, tam Vương tử chưa kịp mở lời thì đôi Ma Nhãn sáng quắc đã nhiếp hồn gã. Thuyền Kỳ ra lệnh:

- Vương tử hãy trở lại chỗ ngồi và im lặng.

Oa Lộ Tấn như chú cừ non, thất thểu trở về ngồi bên kia lão Thái Phi. Bà tướng gã buồn rầu vì không đoạt được danh hiệu Mông Cổ đệ nhất dũng sĩ nên an ủi:

- Tấn phi chớ buồn, người ấy là ân nhân của mẫu thân, xứng đáng được thưởng công.

Wang tử bước xuống lôi đài tươi cười nắm tay Lang Hồ đưa lên cao, tuyên bố:

- Danh hiệu đệ nhất dũng sĩ đã thuộc về Lang Hồ.

Dân Mông reo hò, hoan hô nhiệt liệt. Họ chỉ tiếc thắm là họ Lang quá xấu xí, chắc không thể lọt vào mắt xanh công chúa. Thực ra, họ đâu có biết, cuộc đả lôi đài này chỉ là cái bẫy để loại trừ Tam Vương tử. Việc cầu hôn không nằm trong kế hoạch của Thuyền Kỳ.

Nhưng chính lão Thái Phi lại vô tình làm sai lệch mục tiêu. Bà rất quý mến Thuyền Kỳ nên muốn chàng trở thành cháu rể, liền đứng lên phán:

- Theo tục lệ thì công tử có quyền cầu hôn công chúa, nếu Thiên Phụng nhận lời, người sẽ trở thành phò mã.

Mọi người sửng sốt, không ngờ lão Thái Phi lại chắm anh chàng miệng méo này? Còn Thiên Phụng thì sung sướng liếc tỏ mẫu với vẻ biết ơn.

Thuyền Kỳ bối rối vòng tay thưa:

- Bẩm lão Thái Phi, tiểu bối đã có đến bốn người vợ, không dám nghĩ chuyện mạo phạm đến công chúa.

Đại Vương tử cười sang sảng nói.

- Phong tục Mông Cổ không cấm đa thê, chỉ cần công tử coi Phụng nhi ngang hàng với bốn vị phu nhân kia là đủ.

Dân Mông thấy chính đại Vương tử cũng ủng hộ cho việc cầu hôn, càng lấy làm lạ. Có người thấy chàng cứ lưỡng lự, buột miệng mắng:

- Tên họ Lang ngu ngốc kia, xấu xí như người mà còn kén chọn, không biết chụp lấy cơ hội này sao?

Thiên Phụng đã thắm yêu mến chàng, đau lòng gục vào vai lão Thái Phi khóc nức nở.

Tần Thu Trinh là người thân hậu, không nỡ để cô bé thương tâm, liền tung mình xuống đài, mở khăn chụp đầu cung kính vòng tay thưa:

- Tiểu nữ là Tần Thu Trinh, chính thất của công tử đây, xin đứng ra cầu hôn công chúa cho trượng phu.

Diễn biến này khiến toàn trường chấn động, vì nhan sắc Thu Trinh kiều diễm như tiên nữ giáng phàm. Họ điên đầu tự hỏi gã Lang Hồ kia ngoài võ công xuất chúng, còn có gì siêu Việt nữa?

Thuyên Kỳ ngượng ngùng bảo Thu Trinh:

- Nương tử nên biết còn ba nàng kia nữa, lẽ nào ta lại không hỏi qua ý họ?

Ngờ đâu. Phía dưới có tiếng nữ nhân vọng lên:

- Chúng thiếp đều muốn coi công chúa là chị em.

Ba bóng người lướt lên võ đài chính là các mỹ nữ Bách Lan, Vân Phụng, Tiểu Lan.

Thuyên Kỳ sững sốt hỏi:

- Sao các nàng lại có mặt ở đây?

Lạch Phách Yêu Cơ cười đáp:

- Việc đó bọn thiếp sẽ giải thích sau, giờ xin tướng công đừng phụ lòng công chúa.

Chàng thấy bốn nàng đều tươi cười, không hề gượng ép, liền hướng lên khán đài dòng dục nói:

- Tại hạ xin được cầu duyên với công chúa Oa Thiên Phượng.

Nàng then thùng gỡ chiếc mũ lông trên đầu ném xuống cho chàng tỏ ý ưng thuận. Toàn trường hoan hô như sấm động.

Thiên Phượng được Vương Phi dắt xuống, bà cầm tay công chúa đặt vào tay chàng. Theo tục lệ, hai người quay xuống cúi đầu chào dân Mông. Họ kinh hãi nhận ra những nét xấu xí trên mặt Lang Hồ đã biến mất, vẻ khí phách hiên ngang lộ lộ.

Hơn vạn người Mông giải tán mang theo truyền thuyết về chàng phò mã có tài biến dạng kẻ khắp thảo nguyên.

Trong buổi đại tiệc có mặt hai người tuy lạ mà quen. Đó là Sa Mạc Hoả Vương và nhị vương tử Oa Lộ Hải.

Thì ra mấy ngày sau khi Thuyên Kỳ và Thu Trinh khởi hành, bọn Tiểu Lan đã hết lời năn nỉ Hoả Vương dẫn họ sang ngoài Mông. Lộ lão cũng không yên tâm để chàng rẽ vào hổ huyết nên dắt theo ba mỹ nhân, và huynh đệ họ

Lãng vượt qua sa mạc đến đất Mông Cổ. Lão tin rằng có hai mươi trái Thần Oanh trong túi, chẳng lực lượng nào có thể ngăn cản nổi. Vì vậy, họ có mặt trong ngày chót của cuộc đả lôi đài.

Lão Thái Phi không biết việc nhị Vương tử bị bắt cóc nên trách ông:

- Ta lâm bệnh mà người chẳng hề quan tâm đến, bỏ đi mất biệt hai tháng nay, quả là bất hiếu.

Nhị Vương tử nghẹn ngào thưa:

- Bẩm mẫu thân, hài nhi bị tam đệ mưu hại, bắt nhốt dưới hầm sâu, lại còn hạ độc suýt chết, nên mới không kê cận bên gối hầu hạ mẫu thân.

Lão Thái Phi biến sắc, hỏi tam Vương tử:

- Tấn nhi có đúng vậy không?

Gã đỡ dẫn đáp:

- Bẩm mẫu thân đúng vậy!

Lão bà nổi giận lôi đình, chỉ mặt gã mắng:

- Tên súc sinh này, chẳng nghĩ gì đến tình máu mủ, lão thân quả là bạc phước mới sinh ra mi. Đức nhi mau chiếu gia pháp đem y ra chém.

Thuyên Kỳ vội đứng lên can gián:

- Dù tam thúc đã có tâm đen tối, nhưng nhị Vương thúc vẫn còn sống. Nay tam thúc đã mất hết võ công, chẳng còn làm hại ai được nữa. Xin lão Thái Phi nương tay tha tội chết, để tiem vương dưới chốn suối vàng đỡ phải khổ tâm.

Lão bà rất yêu mến cháu rể nên dịu xuống:

- Kỳ nhi đã có lời, ta tha cho y tội chết, nhưng phải xuống tóc và tu hành ở Đồ Sa Tự để sám hối tội nghiệt.

Đại Vương cười ha hả nói:

- Chuyện Tam đệ thế là xong, chúng ta bàn đến hôn lễ của phò mã và công chúa.

Hoả Vương vuốt râu nói:

- Thuyên Kỳ là cột chống đỡ võ lâm Trung Thổ, cả bốn nàng kia cũng chưa hề được lên kiệu hoa. Xin đại Vương tử chờ đến sang năm, lão phu bàn bạc với phía thân gia rồi đến rước dâu luôn thể.

Hoà mình vào thế giới võ hiệp [www.VietKiem.com](http://www.VietKiem.com) - Thư Viện Trường Thiên Tiểu Thuyết Võ Hiệp Kỳ Tinh Online:

- Tính đến 01/01/2001, trên 100 bộ truyện kiếm hiệp hoàn tất và đang tiếp tục đưa nhiều bộ mới

- Các bài bình luận về nhân vật, tác giả, tác phẩm kiếm hiệp

- Free life time 6 MB email account [you@vietkiem.com](mailto:you@vietkiem.com)

- Chat & bàn luận cùng các bằng hữu khắp nơi có cùng sở thích trên forums, chatroom.

- Tranh ảnh phim kiếm hiệp

- Mailling list nhận tin tức kiếm hiệp mới

- Truyện dã sử võ hiệp, truyền thuyết,...

- Sách dạy tự luyện võ công.

- ....

All 3 address in 1:

<http://hello.to/kimdung> , <http://come.to/kimdung> , <http://VietKiem.com>